

CHU THỊ PHƯƠNG LAN

Khát vọng tuổi thơ



Truyện thiếu nhi



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI



Chu Thị Phương Lan

Số nhà 21 - Đường Nguyễn Viết Xuân

TP. Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam - Việt Nam

ĐT: 01655 231 619

Giá: 30.000^d

895.922.3

KH 110V

CHU THỊ PHƯƠNG LAN

KHÁT VỌNG TUỔI THƠ
TRUYỆN THIẾU NHI

ĐC 586

THƯ VIỆN
TỈNH HÀ NAM

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

THIÊN THÂN BÉ NHỎ

Rằm tháng tám, từ trường mầm non Thuỷ Tiên về, bé Nguyệt Hà mang tất cả niềm vui ùa vào căn hộ ở chung cư. Tiếng bé líu lo như tiếng chim non:

- Cháu chào bà! Con chào mẹ! Em chào anh Thái! A! Có bà ở quê lên. Cháu chào bà Phủ Lý!

Bé ríu ran sà vào lòng mỗi người một tí, hôn hít, thơm tho, rồi bé ùa vào vòng tay của “bà quê xa nhớ”. Đôi cánh “Thiên Thân” bé vẫn cặp một bên.

- Cả nhà ơi! Cháu vừa múa ở trường vui lắm! Bố chụp bao nhiêu ảnh. Giờ cháu múa cho cả nhà xem nhé.

- Nghỉ chút đã. Con múa nhiều nên cũng mệt rồi mà. Bố Hà nhắc nhở.

- Con không mệt đâu. “Thiên Thân” không biết mệt. (Từ lâu “bà quê” đã gọi Hà là “Thiên Thân” bé nhỏ).

Vừa nói, bé vừa vào phòng trong. Bà quê chỉ kịp âu yếm “Thiên Thân” một chút, bà theo bé đi vào. Bé nhanh nhẹn bật công tắc của cây đàn oóc. Bản nhạc không lời thánh thót vang lên. Khi dìu dặt, lúc rộn ràng, tha thiết. Đôi cánh bướm khoác vai, cánh tay giang rộng. Bàn tay ếch với búp sen cong vút. Mắt

hướng theo tay, như hướng tới bầu trời chấp cánh ước mơ. Chân bé lướt nhanh, gót không bén sàn nhà, chỉ những ngón chân nhún cao như kiêu vũ ba lê. Váy trắng mềm xoè rộng. Đôi cánh trắng chập chờn, lúc chỗ này, khi góc khác, tiến, lùi nhịp nhàng theo điệu nhạc du dương.

Bỗng tiếng “bà quê” nức nở, nghẹn ngào. Bà cố kìm nén mà không được. Ngay từ lúc bé bắt đầu ra múa, say mê, nước mắt bà đã rùng rùng, tự chảy. Rồi nước mắt tuôn trào trong hạnh phúc, yêu thương. Tâm hồn bà như được chấp thêm đôi cánh bay đến chân trời mới, chân trời của thi ca, của khát vọng, ước mơ. Bà thì thầm: Ôi! Tuổi thơ! Tuổi thơ! Bà nói trong tiếng nấc nghẹn ngào, rồi cố cắn chặt môi, kìm nén, như chỉ sợ tiếng khóc làm đôi cánh thiên thần biến mất. Nhưng rồi tiếng nấc vẫn bật ra, làm gián cách sự say sưa của bé.

- Bà ơi bà! Bà làm sao thế? Bé Hà thả vội đôi cánh xuống rồi nhao đến bên bà. Tay bé vuốt hai dòng nước mắt vẫn rùng rùng trên má bà, tuôn chảy. Bé áp má mình vào má bà, âu yếm. Đôi môi nhỏ xinh hôn lên giọt nước mắt to tròn ngưng đọng nửa chừng.

- Bà ơi! Nước mắt bà mằm mặm, ngon ngon. Cháu vừa ăn bánh kẹo ở lớp, ngọt khé cả cổ bà ạ. Nước mắt bà ngon lắm.

Nghe bà khóc, mọi người vội nhìn vào đã thấy hai bà cháu đang âu yếm, vuốt ve, mọi người lại quay ra.

- Từ hôm chuẩn bị đón Trung thu, lúc nào cháu cũng múa mà bà. Bà nội Hà bảo thế. Riêng mẹ Hà thì hiểu bà quê, bởi bà hay thủ thỉ cùng cháu gái.

Mấy năm trước, nhà Hà ở “tỉnh quê” (tỉnh của quê mình ấy), nhà bà ở cùng phường, chẳng mấy tối bà không sang chơi với Hà, thân thiết, yêu thương. Chơi với Hà để “tìm lại tuổi thơ”, bà nghĩ thế.

Tuổi thơ của bà trong kháng chiến chín năm, lúc chạy loạn vào rừng, khi ở dưới hầm sâu. Giặc ở bốt tràn vào cướp phá, súng lăm lăm, chúng bắn chết con chó già tội nghiệp. Người lớn đi vắng hết, bé Út nép sát vào lòng mẹ, nhìn thẳng Tây mũi lõ mắt xanh, tiếng nói xì xồ nghe không hiểu.

Giải phóng Điện Biên, Tây rút khỏi tỉnh mình. Trước khi rút, chúng còn câu đại bác, bắn moóc chề vào làng, nhà cháy rụi mà không ai dám cứu, sợ đạn cầu vồng tiếp tục bắn lên.

Làng quê giải phóng. Bé Út mồ côi, tháng năm dài lắm rồi. Bảy, tám tuổi đã chân bò, cật cỏ. Những đêm trăng thấy bạn đi múa hát, út khóc gọi mẹ ơi! Út đòi cha cố đi xuống âm ty tìm mẹ. Nghe nói ở chùa Hương có lối đi lên trời, lối đi xuống âm ty. Út ước mong được một lần đến đấy, tự đi xuống âm ty tìm lại mẹ yêu. Đêm mơ ngủ, Út thấy mẹ về, Út cố giữ tay mẹ mà không được. “Gà gáy sáng rồi mẹ phải đi đây”, Út nghe thấy mẹ mình nói thế.

Ký ức tuổi thơ thoáng chốc ùa về, nhìn Hà múa mà lòng bà xao xuyến. Tuổi ấu thơ là lứa tuổi thân tiên, tuổi chấp cánh lên chín tầng mây trắng. Ôm bé vào lòng, bà vẫn áp má mình vào má bé. Tiếng bà thủ thỉ, ấm, trầm:

- Ngày xưa ngày xưa, xưa, xưa lắm. Ở một khu phố nhỏ nơi thị xã ven sông. Dòng sông hiền hoà thơ mộng. Những đêm đẹp trời, dòng sông được dát vàng, lấp lánh. Dòng sông đầy ấp ánh trăng. Trong một ngôi nhà dưới gốc cây đa trên con đê quai Mễ, đêm đêm bà già ngồi ngắm sông trăng. Trời về khuya, không gian tĩnh lặng, có một Thiên Thân sà xuống lòng bà. Thiên Thân từ trên trời bay xuống hay từ dưới sông lên, bà

cũng không biết nữa, chỉ thấy lòng mình ấm áp lạ thường.

- Thiên Thần yêu bà lắm. Bà hay kể chuyện ngày xưa ngày xưa. Truyện “Tám Cám”, truyện “Nàng Trăm Sắc”, truyện “Em bé bán diêm”, em bé rét co ro, chết cóng. Thương! Thương thật là thương. Bé Hà nhập cuộc tự nhiên rồi cùng bà hồi tưởng. Cả truyện “Hai con dê qua cầu” nữa chứ. Dê Trắng bảo: “Dê kia! Tránh ra cho ta đi!”. Dê Đen cũng bảo: “Dê kia, tránh ra cho ta đi!” Cây cầu nhỏ bé, không con nào chịu tránh. Đến giữa dòng, cả hai con lăn tùm xuống suối. Hai con dê không biết nhường nhau, hư quá phải không bà?

- Ủ, hai con dê hư lắm, không ngoan như Thiên Thần bé nhỏ của bà đâu. Bà vẫn sống trong căn nhà bé nhỏ dưới gốc cây đa, êm đêm quá. Cho đến một ngày, Thiên Thần bé nhỏ của bà lên thành phố lớn. Nó vui như đi hội, còn bà thì buồn thiu buồn thiu.

- Nhưng bà ơi! Đêm đêm cháu nằm mơ, cháu vẫn về thăm bà luôn đấy. Cháu vẫn nghe bà kể chuyện cổ tích mà. Bà có thấy Thiên Thần bé nhỏ về với bà không? Để cháu múa bà xem, rồi đêm đêm bà cố nằm mơ nhé. Bé Hà đứng dậy, khoác đôi cánh bướm, mở

nhạc du dương. Bé vừa múa vừa sà vào lòng bà âu yếm.

- Ôi! Thiên Thần bé nhỏ của bà! Nguyệt Hà vẫn luôn ở bên bà, gân gũ, giống như dòng sông Châu trước cửa nhà bà, đêm đêm vẫn dát vàng dát bạc. Cả một sông trăng tràn vào những giấc mơ.

- “Bé ơi, ngủ đi, đêm đã khuya rồi, và những giấc mơ đẹp vẫn luôn bên em. Bé ơi ngủ ngoan trong tiếng ru hời. Vầng trăng dịu êm cùng bay vào giấc mơ. À ơi! À ơi! À à ơi!”

Bé Hà ru hồn tôi bông bênh, bông bênh. Êm đêm quá. Tôi ôm bé Hà vào lòng mà tưởng như ôm một Thiên Thần trong mơ.

Hà Nội- Phủ Lý 2007

CON ĐƯỜNG NGẮN NHẤT

Mấy tháng liền, mong mãi mới đến hè, lâu quá. Chỉ có nghỉ hè, em Hà mới được về thăm ông bà ngoại nhiều ngày, để được cùng anh Quân làm bao nhiêu việc, chứ nghỉ tết thì đánh vèo đã hết.

Ở xa nhau, chán quá. Lúc nào cũng phải đợi, phải chờ, chẳng như lúc ở gần, buổi tối cũng đến được nhà nhau, vui chơi ríu rít. Có cái phiếu bé ngoan có thể đem khoe. Ngày chủ nhật cùng ăn cơm với ông bà để hai anh em ăn thì xem ai không phải nhờ mẹ xúc. Vậy mà dùng một cái, nhà em lại chuyển lên Hà Nội, xa tít. Chẳng biết người lớn thấy thế nào chứ trẻ em thì cảm thấy buồn thiu, và nhớ lắm. Chỉ có thể “nằm mơ” mới được gặp nhau thôi, mà giấc mơ trẻ con thì lộn xộn, tỉnh dậy chẳng nhớ gì. Chán thật.

Loáng cái, bé Hà đi Hà Nội đã được mấy năm. Từ mẫu giáo, giờ hai anh em đã học lớp hai rồi. Nhanh quá! Hình như là nó “khôn hơn” mình thì phải. Chơi trò gì nó cũng bày ra trước, rồi cứ lú lo, anh Quân! Anh Quân! Cứ như là nó “chỉ huy” mình ấy. Người lớn bảo: “Hà ở thủ đô “khôn hơn” anh ở tỉnh lẻ là đúng quá rồi!”

Lần này, bà “quê” bảo: “Đố hai anh em cháu, làm thế nào để tuy ở xa nhưng vẫn gặp nhau luôn, mà không phải nhờ bố mẹ đưa đi bằng ô tô, xe máy”.

Bé Hà nhanh nhẩu nói:

Không đi bằng ô tô, xe máy thì chỉ có đi bộ à bà?

- Đi bộ anh chẳng ngại. Thuở bé anh vẫn đi bộ từ lớp mẫu giáo về nhà, anh không bắt ông nội công bao giờ, chẳng như Hà cứ bắt bà nội em phải công.

- Tại, em là con gái, ngày bé em yếu ớt. Mà, anh Quân ơi! Từ lớp mẫu giáo về nhà chưa đầy cây số, còn từ Hà Nội về đây cả sáu chục cây, làm sao mà chúng mình đi bộ?

- Vẫn có cách để đi được đấy. Cái cách mà tuy ở nhà nhưng vẫn là “đi”, các cháu có biết không?

- Có cách nào hả bà? Bà bảo cho chúng cháu! Bé Hà nhanh nhẩu.

Bà dùng đĩnh, cháu ríu ran. Ba bà cháu cùng nhau bày cách.

- Các cháu có thể dùng điểm mười là cách để “đi thi” liệu có được không? Này nhé, nếu cứ coi mỗi điểm mười là mười cây số, vậy sáu mươi cây số là mấy điểm mười nào?

- À! Cháu hiểu rồi, cháu hiểu rồi bà ạ. Với cháu điểm mười là quá dễ. Chỉ cần cháu có sáu điểm mười là cháu đã “đi” từ Hà Nội về tới đây để thăm ông bà ngoại và chơi với các anh, có phải không bà?

- Còn đến thăm cả bà nữa chứ!

- Nhất định rồi bà ạ. Bao giờ cháu cũng đến thăm bà, vì bà là “kho truyện” của chúng cháu mà, có phải không anh Quân?

Quân thân mặt, tỏ ra suy nghĩ lắm, bởi vì với Quân, được điểm mười cũng hơi bị khó. Ngôi học mà tâm trí để đâu đâu, chỉ tám chín là nhiều chứ điểm mười thì hơi bị ít. Mà chữ viết lại chưa được đẹp. Là con trai nên tay cứng quèo quèo, chỉ đi ba đường kiếm hay múa võ là nhanh. Nghĩ mãi, Quân mới nêu ý kiến:

- Bà ơi! Cháu chỉ được điểm chín là nhiều. Hay là từ bây giờ cháu đi bộ đến trường để bù vào số điểm có được không bà?

- Không được đâu cháu ơi! Điểm là điểm, đường là đường chứ. Có ai lại lấy đường bù cho điểm bao giờ. Chỉ có cách là từ nay Quân phải cố gắng lên. Học giỏi là con đường ngắn nhất để đi tới đích. Ngôi trong lớp, đầu óc đừng để trên chín tầng mây mà phải tập trung vào trang sách, và nghe lời thầy, cô giảng nữa. Từ hôm nay, hai anh em giao ước thi đua, bà sẽ là trọng tài đấy nhé.

- Vậy thì, vậy thì, bao giờ cháu mới lên đến Hà Nội để thăm em Hà được? Bé Quân gái đâu.

- Em hay được điểm mười, em chăm về thăm anh cũng được mà.

- Không! Làm anh mà thua thì kém lắm. Nhất định từ nay anh sẽ cố. Anh sẽ không chịu thua em dù chỉ một điểm mười. Như thế, anh sẽ “tự mình đi” lên Hà Nội để thăm em. Bà sẽ là trọng tài, bà nhé.

Quân sôi nổi hẳn lên, tưởng như em đã tìm thấy một con đường ngắn nhất.

Bà viết chưa kịp in thành sách, chỉ mấy tháng sau cháu Quân đã đem khoe:

- Bà ơi bà! Cháu đã có những điểm mười đỏ chói, Cháu ngồi ở đầu bàn và im lặng lắng nghe, cháu đã thấy được điểm mười quá dễ. Bà nhìn xem cô giáo viết đây này: “Vở sạch, chữ đẹp. Tiến bộ nhanh. Học giỏi”. Là trọng tài bà có thấy vui không? Cháu không thua em Hà đâu bà ạ.

Bé Quân cười rạng rỡ. Đôi mắt to tròn sáng long lanh. Bà ôm bé vào lòng, âu yếm. Niềm hạnh phúc dâng trào ấm áp giữa mùa đông.

Điều đặc biệt là, năm học lớp hai, niên khoá 2008- 2009, bé Mai Việt Quân đã đạt giải nhì toán cấp thành phố, làm em Hà tròn mắt ngạc nhiên.

Là trọng tài, bà đã tặng bé Quân một bông hoa thắm.

Phủ Lý 2009

QUÀ TẶNG CỦA THƯỢNG ĐẾ

Nghỉ hè rồi, bé Hà được về quê. Mẹ Hà đến thăm bà ở đường quai Mễ. Ngôi nhà của bà như cái tổ chim sâu tựa vào gốc cây đa, trông thật giống như một miển cổ tích. Cây đa to đến mấy người ôm. Tán xoè rộng. Hàng ngàn chiếc lá đa như ngàn chiếc quạt trời phe phẩy suốt ngày đêm. Nắng hè chang chói thế mà ở dưới gốc đa cứ mát rượi như trong động thiên thai. Bà bảo thế chứ Hà đâu biết động thiên thai ở tận nơi nào.

- Bà ơi bà! Ngày xưa Thạch Sanh cũng ở dưới gốc đa như thế này bà nhỉ? Bà ở đây cũng giống Thạch Sanh nên bà có cả một kho cổ tích. dịp hè này bà kể chuyện cho cháu nghe, bà nhé.

- Ủ, bắt đầu từ hôm nay bà kể chuyện cháu nghe, cháu có thích không?

- Cháu thích lắm, bà kể chuyện đi. Ô bà ơi! Có con chim nhỏ xíu nó đang chơi ở mấy chậu hoa, tiếng nó kêu chích, chích. Có hai con bà ạ. Gần thế này mà nó không sợ mình bà nhỉ?

- Những con Chích Bông nhỏ bé đó là bạn của bà đấy. Hôm nào nó không đến là bà nhớ lắm. Giống như cháu ở xa, bà rất nhớ.

- Từ hôm nay, cháu sẽ là Chích Bông của bà. Chích Bông ơi! Chích Bông. Chị em mình cùng yêu bà lắm.

Cánh võng đung đưa, bé Hà vuốt tóc bà, âu yếm. Bà cất giọng ấm trầm, kể chuyện, bé Hà như nuốt lấy từng lời.

Truyện kể rằng: “Ngày xưa ngày xưa, khi trái đất vẫn còn là một quả cầu trụi trụi, chưa có cây cối, chưa có loài người, chỉ có một đại dương bao la, buồn vắng. Gió lang thang ca mãi khúc bi ai. Bản nhạc buồn lan truyền khắp không gian trống hoác, rơi tòm xuống đại dương, tan hoà vào trong nước. Thượng Đế ở trên cao nhìn xuống chỉ thấy quả cầu lơ lửng quay, quay. Trong khi ấy cuộc sống ở thiên đàng giàu có và vô cùng phong phú.

Buổi sớm, khi ông mặt trời còn chưa mở mắt, tiếng chim đã hót vang trong vườn thượng uyển gọi những bông hoa nở ngát hương thơm, gọi cả ông mặt trời thức dậy. Ánh sáng chan hoà ùa vào các cung điện nguy nga, phản chiếu vào các đồ vật tạo nên những màu sắc lung linh huyền ảo. Tiếng chim gọi các nàng tiên nữ ra ngắm hoa buổi sớm, dạo gót vườn đào, tắm ánh bình minh, vui múa hát suốt ngày cho đến đêm trăng sáng. Mỗi lúc đói lòng, các tiên nữ chỉ cần ăn một trái đào tiên là đã thấy dồi dào sinh lực. Chưa kể trong vườn còn có bánh trường sinh làm bằng phấn hoa tắm mật ong hoà cùng sữa chúa. Trên thiên đàng sống một ngày bằng cả trăm năm., sung sướng quá. Chẳng bao giờ phải buồn phiền, lo lắng.

Thượng Đế đã nhìn ra hai cảnh trái ngược nhau. Trên này dư thừa của ngon vật lạ, còn quả cầu dưới kia chỉ là trái đất bị bỏ quên. Thật lãng phí một không gian rộng lớn.

Thượng Đế vốn có tấm lòng nhân hậu và rộng rãi nên quyết định sẽ tặng cho trái đất một món quà.

Giống như là hoạ sĩ tài hoa, người vung ngọn bút thần để sáng tạo một bức tranh sinh động. Trên cái nền sơ khai của quả cầu kia mới chỉ là một màu nâu của đất và mặt nước trong veo của đại dương. Những tia nắng mặt trời phản chiếu lấp lánh làm chói cả mắt Ngài. Đeo kính viễn vọng chống nắng và phóng tâm nhìn xuống, Thượng Đế vung tay phẩy nét bút đầu tiên. Một giọt tròn vo rơi xuống đại dương, được phù phép trở thành giọt sóng, rồi cử động, lớn lên. Nét thứ hai uốn hình số tám. Giọt sóng dưới đại dương được kéo dài ra rồi thắt eo ở giữa. Nét bút của Thượng Đế vung ra phóng khoáng. Hình số tám tách đôi. Cứ thế, cứ thế, chẳng mấy chốc sự sống đã sinh sôi khắp đại dương bao la. Những giọt sóng hấp thu ánh mặt trời, nhờ có phép thần mà trở thành màu xanh dịu mắt. Từ phía đại dương, nét bút của Thượng Đế đã quay lên phía màu nâu của đất. Người bắt đầu tạo ra cuộc sống muôn loài. Từ cỏ cây đến hoa thơm quả ngọt, rồi những loài côn trùng tấu lên bản hợp ca râm ran trong vòm cây là một bè cao, tiếng rì rì của giun dế dưới đất là một bè trầm.

Năm tháng qua đi, nét bút của Thượng Đế từ mềm mại đến cứng rắn. Những loài cây, con nơi hạ giới từ mềm oặt như rong rêu, nhũn mềm như nhuyễn thể đã tiến hoá dần đến những loài cây thân thảo rễ chùm, rồi thân gỗ cây cao có bộ rễ là những cái cọc đóng chắc sâu dưới đất, cây đứng vững trước phong ba bão táp. Hoa trái quanh năm chín đỏ ngọt ngào. Đủ các loài cây và các loài con. Côn trùng ăn cây lá, chim chóc ăn quả ngọt trên cây. Vạn vật phát triển không ngừng. Thức ăn dư thừa khắp chốn.

Nhìn cảnh sống sung túc, thanh bình nơi hạ giới, Thượng Đế hài lòng với sự sáng tạo của mình, tạm dừng bút nghỉ ngơi, rồi đứng dậy vận mình, thư giãn. Bỗng nhiên từ dưới đáy đại dương cho đến khắp lục địa gần xa, những lớp sóng nhấp nhô tạo thành muôn vàn dãy núi xanh cao thấp. Một bức tranh sơn thủy hữu tình mới đẹp làm sao. Từ nơi rừng núi, tiếng chim kêu vượn hót. Nai khoe gạc, hươu khoe sừng, hổ báo khoe màu lông vằn vện. Sau lúc giải lao, Thượng Đế nhìn xuống thấy bức tranh sinh động hơn nhiều. Người phấn chấn nói ra thành tiếng: “Chỉ còn tạo ra loài người nữa là xong, nhưng loài người nơi hạ giới phải khác loài người ở cõi tiên mới được, để vừa dễ phân biệt, vừa dễ bề theo dõi. Loài người dưới đất ở xa phải làm lấy mà ăn. Thiên đàng không thể nuôi họ bằng trái đào tiên trong vườn cấm. Vậy thì phải tạo cho họ có trí thông minh, biết sáng tạo làm cho cuộc sống ngày càng phong phú”.

Như người cha lo cho cuộc sống của các con, thường để của ở những nơi thật kín, phòng khi các con ăn sổi ở thì không biết lo xa. Khi no đủ phải phòng khi thiếu đói. Lúc khoẻ mạnh phải phòng lúc yếu đau. Đời trước phải lo cho đời sau, mãi mãi.

Ngẫm ngợi xong, ngọn bút thần lại đưa dọc, đưa ngang. Khi nhấn mạnh, khi nhẹ nhàng uyển chuyển. Cuối cùng là một nét đưa vào, một nét quay ra như đóng kín những kho tài nguyên phong phú rồi xoá đi dấu tích. Trong bụng biển, dưới dòng sông, trong lòng núi hay ẩn sâu dưới đất, rải rác nơi nào Thượng Đế cũng để của cho chúng sinh. Chỉ còn mỗi việc tạo ra con người sau rốt. Thượng Đế bỗng dăm chiêu suy

nghĩ: “Cha mẹ sinh con, Trời sinh tính”. Đúng rồi! Mỗi một người phải có tính khác nhau, để xem đứa con nào hiếu thảo. Như phát hiện ra một điều mới mẻ, Người vừa đi vừa nói: “Đặc tính quý nhất của con người là trái tim nhân hậu, bộ óc thông minh. Tiếp đến là tấm lòng vị tha và sự bao dung, tình thương yêu và lòng dũng cảm. Đặc tính xấu nhất là sự độc ác, tham lam, đố kỵ, ghen ghét và thói ích kỷ hẹp hòi. Nếu để hai đặc tính xấu, tốt riêng nhau, sẽ có người mang hoàn toàn tính tốt và người khác mang toàn tính xấu. Sự đối nghịch thật là nguy hiểm. Chi bằng ta cứ trộn đều lên rồi phân phát ngẫu nhiên. Khi phát triển, cái tốt sẽ đẩy lùi cái xấu. Song, trước khi trở thành loài người hoàn thiện, cần phải rèn luyện qua thử thách từ thấp đến cao. Nghĩa là, phải trải qua hàng triệu năm phát triển, sự tiến hoá muôn loài từ bậc thấp đến cao nhờ lao động kiếm sống và rèn luyện, thích nghi, vừa tiến hoá vừa dần dần hoàn thiện. Cuộc sống phải tự thân điều chỉnh, cân bằng. Muôn loài sống trong sự hoà đồng, êm ấm”.

Nghĩ ngợi mọi điều thấu đáo xong, Thượng Đế mới “vẽ sơ đồ” cho sự tiến hoá của loài người- sinh vật cao cấp nhất, hoàn thiện nhất trong muôn loài sinh vật. Rồi đây loài người sẽ toàn quyền nắm giữ nhân gian, ở trên này ta chỉ nhìn qua kính viễn vọng mà theo dõi, có điều gì không hợp lý ta sẽ bổ xung sau.

Thanh thản và phóng khoáng, cây bút thần được Thượng Đế vung lên, nét thẳng, nét ngang, nét vát, nét đậm, nét thanh, có hai nửa âm dương giống như Trời và Đất.

Tập trung sinh lực sáng tạo xong, mệt mỏi và phấn khích. Thượng Đế buông cây bút.

- Chà! Thế là ta đã hoàn thành kiệt tác của mình. Một bức tranh sống động tặng cho hạ giới. Lệnh truyền xuống hành tinh xanh ở dưới kia là trái đất, từ nay có loài người, có vạn vật đông vui, hãy cai quản lẫn nhau, cùng sinh sống và cùng phát triển. Nghe!

Dứt lời, một tiếng trống vang lên như trống lệnh. Thượng Đế quay vào, thư thái, nghỉ ngơi.

- Bé Hà lắng nghe như tiếng trống đầu đây vang vọng.

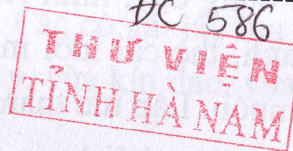
Bà ngừng kể, bé Hà vội hỏi:

- Bà ơi bà! Thế bây giờ Thượng Đế có nhìn xuống dưới này không? Thượng Đế có biết bà cháu mình ngồi dưới gốc cây đa kể chuyện cổ tích không?

- Có chứ! Thượng Đế vẫn thấy hết những gì nơi hạ giới, và thấy Thiên Thần bé nhỏ của bà rất là ngoan. Để ngày mai bà kể tiếp cháu nghe.

Bé Hà nhìn lên không trung bao la, như nhìn thấy cả một miền cổ tích. Nơi ấy có Thượng Đế trong câu truyện của bà, có cả trời xanh và mây trắng, mênh mông.

Phủ Lý Hà 2009



NIỀM VUI CỦA THƯỢNG ĐẾ

Từ khi Thượng Đế ban cho trái đất một món quà vô giá- đó là sự sống của muôn loài. Thấm thoát đã hàng triệu triệu năm phát triển. Vạn vật biến chuyển không ngừng. Mỗi ngày nào rừng cây thưa thớt, giờ đã là rừng xanh phủ kín đại ngàn. Các tộc người nguyên thủy sống bên nhau gần gũi, yêu thương. Những ngày sơ khai ấy, chưa có cái lệ là Táo Quân châu trời để báo cáo hàng năm. Thượng Đế vẫn tự mình bao quát trần gian. Ngày ấy chưa có cái giả lẫn vào cái thật. Mọi diễn biến của cuộc sống hàng ngày mới hồn nhiên, trong sáng làm sao.

Buổi sáng, khi ông mặt trời thức dậy, phóng tia nắng lách qua tán lá, soi rõ cảnh bầy đàn trong giấc ngủ say sưa. Tia nắng nghịch ngợm cù vào da thịt từng người một. Những thanh niên khoẻ mạnh nằm ở vòng ngoài, bảo vệ người già, trẻ nhỏ ở vòng trong. Thấy nhôn nhột, âm ẩm nơi vai gáy, nơi lưng. Ai cũng đưa tay tưởng như nắm bắt được vật gì. Rồi tất cả mọi người ở vòng ngoài bừng dậy, nhìn lên. Ông mặt trời nhoén miệng cười tươi, thè cái lưỡi màu hồng lêu lêu thanh niên mà dậy muộn. Lập tức thanh niên trai tráng vùng ngay dậy đi vào rừng hái lượm. Các nàng thiếu

nữ e ấp đi chậm lại phía sau mấy bước. Trên cành cây, chim riu rít mời nhau ăn quả chín. Có cả những con sóc thoăn thoắt chuyền cành, hái quả chín vừa ăn vừa ném xuống cho người như mời gọi: “Lên đây! Lên đây! Nhiều quả lắm?”. Bầy chim bay lên cao hơn, xa hơn như khuyến khích con người. Lập tức cánh con trai phấn chấn leo lên hái quả, tung xuống cho các cô nàng ở dưới. Cả sóc và người hái quả cùng nhau. Chẳng mấy chốc, ở bên dưới các cô gái đã gom thành một đống. Họ vẫy nhau hối hả đem về cho bữa ăn của người già, trẻ nhỏ ở nhà.

Ông mặt trời lên cao, toả ánh nắng gay gắt xuống làn da trần của các chàng trai, cô gái làm cho bỏng rát. Họ phải nhào xuống suối tắm tiên. Từng đàn cá tung tăng khoe lớp vẩy ánh vàng, ánh bạc. Ông mặt trời ngoác miệng rộng hơn, rất thích thú với trò đùa mới. Thượng Đế đã thấy được trò đùa tinh quái của mặt trời, lập tức Người hô gió kéo tấm màn đen che kín mặt trời cho đỡ nắng, rồi thả những dải lụa mềm óng xuống trần gian. Các chàng trai lấy những dải lụa xanh đóng khố. Các cô gái lấy lụa hồng, lụa trắng may những bộ xiêm y, vừa kín đáo, vừa khoẻ khoắn lại vừa đẹp mắt.

Nhìn các nàng tiên trên trời mềm mại thướt tha, vui múa hát và ăn trái đào tiên cùng bánh thánh. Nhìn nhã, sung sướng biết chừng nào. Những con người nguyên thủy dưới trần gian đi hái quả trên rừng, bắt con cá dưới khe, ăn uống sống chưa có gì nấu chín. Thượng Đế rủ lòng thương. Vậy là, Người cho áng mây đen lấy lửa từ mặt trời đem xuống. Mặt trời muốn giữ lửa cho riêng mình giàu có, nay bị mây đen đến lấy lửa đem đi, mặt trời giận lắm. Lão nổi trận lôi đình, phái Thần Sấm đuổi theo đám mây đen giành lại lửa đem về cất giữ. Nhanh trí, mây đen vội tản ra làm nhiều mảng. Thần Sấm ngã bổ nhào, lao xuống trần gian, va vào núi, va cả vào nơi Thượng Đế cất giữ nhiều của quý. Chính sự va chạm ấy lại tạo ra nhiều lửa giúp loài người đun nấu chín thức ăn.

Cùng với sự tan ra của những đám mây đen, Thượng Đế còn kín đáo vung vào trong ấy những hạt ngọc thực gửi xuống nơi hạ giới. Sau những trận mưa, có rất nhiều hạt trắng, hạt vàng trên mặt đất, người ta gọi là những cơn mưa ra bạc, ra vàng. Nhìn những hạt tròn, trắng lấp loá như mời gọi, người người nhặt lên ném thử. Ngon, ngọt biết chừng nào. Sự ngon ngọt này không phải từ ngoài vào như quả chín, mà chính là từ nước bọt tiết ra, nhào nhuyễn với những hạt ngọc thực

trắng ngần tạo thành hương thơm, vị ngọt khác thường làm cho con người khoẻ khoắn và nhanh nhẹn. Nhặt hết hạt trắng rồi mới nhìn đến hạt vàng. Lạ quá! Hạt vàng đã tách vỏ, nảy mầm. Từ những mầm xanh liền mọc thành cây, lá mềm mại vờn lên mái tóc người quần quít. Tháng ngày qua, hết mưa rồi lại nắng, cây lá tốt xanh thoang thoang đưa hương.

Một ngày nọ, từ những cây xanh mềm mại lại có những hạt vàng nặng trĩu. Hạt vàng tự đi về với tất cả mọi người. Từng hạt, từng hạt vàng cựa quậy. Vỏ trấu tách làm đôi, hạt ngọc thực rơi ra, trắng loá, thơm thơm. Vòng luân chuyển ấy quanh năm không ngừng nghỉ. Người ta gọi loài cây xanh, quả vàng ấy là lúa trời(*). Gọi hạt trắng bên trong là ngọc thực hay là hạt gạo. Có lửa và có gạo, từ đấy loài người nấu gạo chín thành cơm. Thịt, cá, rau xanh đều được nấu chín nhừ. Người ăn không còn thấy hay bị đau bụng nữa. Sức khoẻ ngày một nâng cao. Con người ngày càng nhanh nhẹn, và khôn lên nhiều nữa.

Ông mặt trời tức lắm. Như phản xạ tự nhiên, từ đấy cứ thấy có mây đen che khuất tâm nhìn là ông ta nổi trận lôi đình, phóng những tia chớp lửa và sai Thần Sấm đuổi bắt cho bằng được. Mây đen rất thông minh, cứ thấy chớp lửa là mây tan thành nước làm cho Thần

Sấm không thể nào bắt được. Không những thế, sau cơn mưa, trong làn hơi nước còn hiện lên bảy sắc cầu vồng rực rỡ như trêu tức mặt trời, và trái đất soi gương thấy bóng mình trong ấy. Trái đất thâm báo cáo với Thượng Đế sự trù phú của mình. Nơi mặt đất đã có đủ rừng cây hoa lá và sức sống dồi dào, không còn cảnh chỉ có đại dương mênh mông nước trắng như xưa. Mây đen đã hoá mưa, tan hết. Bầu trời xanh thăm thẳm vừa được rửa mặt xong. Chiếc khăn bông trắng nõn vắt vai, được Nàng Gió đưa xuống bay là là mặt đất hoá thành những sân bông, bông bênh, bông bênh. Từ đâu đó vang lên tiếng thoi đưa rộn ràng, lách cách. Như thể chiêm bao, cả sân bông bông chốc đã biến thành những tấm lụa mềm mại cho già trẻ, gái trai may mặc. Loài người bắt đầu biết tự mình dệt vải.

Sung sướng quá! Hạ giới vui mở hội tung bưng, cảm ơn Thượng Đế đã ban cho cơm ăn, áo mặc, cho con người có cuộc sống ấm no. Năm tháng qua đi, con người đã dần dần hoàn thiện. Biết đến công ơn Trời-Đất giao hoà, người ta lập đàn tràng tế lễ Trời và Đất, rồi thả đèn Trời kính báo lên Thượng Đế trên cao xanh. Khói hương nghi ngút, lễ hội linh thiêng. Thượng Đế nhìn xuống mỉm cười mãn nguyện. Niềm vui tràn ngập trong lòng.

- Bà ơi bà! Có phải bây giờ người ta vẫn thả đèn trời để cảm ơn Thượng Đế đấy không? Nhưng đèn trời bốc cháy rơi xuống thì sợ lắm.

- Đấy là những người thả đèn trời không đúng. Đốt lửa quá nhiều là sai qui cách. Lửa thiêng là ngọn lửa nhỏ toả ánh sáng lung linh, huyền ảo. Cháy rừng rực là lửa giận và sẽ gây hoả hoạn. Thượng Đế nhắn nhủ con người phải biết giữ Lửa Thiêng, cũng chính là biết giữ cho niềm vui trọn vẹn.

(*)- Ngày nay ở vùng Đông Tháp Mười, Nam bộ vẫn còn có giống Lúa Trời tự mọc quanh năm, vươn trên đồng nước.

RỪNG THIÊNG

Một buổi sáng hôm nào, lạ quá! Rừng âm u chìm đắm dưới sương buông bỗng thấy xôn xao. Những chiếc lá ghé tai nhau thủ thỉ như nói điều bí mật. Dưới lớp vỏ cây, dòng nhựa chảy nhanh hơn như vội vã mau lên tới ngọn kịp nghe câu chuyện mới. Lớp vỏ cây ngủ suốt mùa đông bỗng chốc cũng cựa mình cho chồi non bật khỏi tấm áo nâu sù sì, bừng thức. Ông mặt trời hào phóng tãi nắng vàng xuống khắp rừng xanh. Giọt sương sớm long lanh cũng cố uống ánh vàng trước khi tan biến vào trong đất. Chim chóc trong rừng cất tiếng hót vang như chuẩn bị cho một ngày hội lớn. Lớp lá khô trên mặt đất lao xao bởi những bước chân đạp vội của nai vàng, của hươu sao, thỏ trắng. Cùng lúc, hầu như tất cả mọi ánh mắt nhìn nhau. Ánh mắt xanh của lá, ánh mắt hồng của thỏ, ánh mắt trong veo của nai, của hươu sao như đã hiểu được ra, rồi tất cả cùng reo lên sung sướng: Mùa xuân! Mùa xuân đã về!

Trên kia, tiếng lá vẫn thì thầm những điều bí ẩn khiến muôn loài nghênh nghếch lắng tai nghe. Chẳng là, suốt mùa đông giá rét, ai cũng nhác lười ngủ sớm dậy trưa, đội những chiếc mũ lông giữ ấm như cố tình

“Mũ li che tai”. Mặc con tạo xoay vần dâu bể. Chúng đâu có biết rằng, từng lớp lá trên cây vẫn thức, vẫn gồng mình che đỡ gió sương, đến chiếc lá khô đã lìa cành cũng cố làm việc nghĩa. Từng chiếc lá khô xích lại gần nhau, tạo thành lớp chắn ấm cho những sinh vật ngủ đông bên dưới, hoặc giúp cho bọn trẻ chăn trâu nhóm ngọn lửa hồng xua tan giá lạnh. Lớp lá xanh trên cây nghe gió kháo nhau, bởi gió đi khắp bốn phương trời nên biết nhiều chuyện lạ.

Chuyện kể rằng: “Ở nơi nọ có một cánh rừng thiêng, thiêng lắm. Bất cứ sinh vật nào đến đây cũng có sự biến đổi diệu kỳ. Ví như cây bồ kết có chùm gai nhọn sắc, nếu được trồng ở đây sẽ biến thành cây bồ kết không gai. Đó là giống bồ kết nếp có hương thơm đậm thắm khiến ai qua đường cũng phải dừng chân. Nếu tựa mái đầu vào thân cây trầu mến, mái tóc bạn sẽ đen nhánh, mượt mà”.

- Lạ đến nỗi loài địa y bám ở gốc cây cũng bỗng chốc vút cao như một cây cổ thụ nếu biết niệm một câu thần chú.

- Niệm một câu thần chú, rắn độc cũng có thể hoá rồng mà bay vút lên mây.

- Ủ, lạ đến nỗi, con cú vọ cũng có thể hoá con công, con trĩ mặc áo hoa múa hát.

- Rừng thiêng! Thiêng đến mức có thể biến những loài thú dữ dần nhất cũng trở thành nhân hậu. Ví như sư tử hay hổ báo cũng không hề ăn thịt hươu nai. Chó sói không ăn thịt gà rừng, thỏ trắng. Ngược lại, chúng còn tổ chức những ngày hội hoá trang, cùng múa hát, vui chơi như trong một gia đình hoà thuận.

- Rừng thiêng! Nơi ấy quanh năm không bao tấp, không nắng nóng oi nồng, không giá rét thấu xương.

Nghe tiếng gió kháo nhau, anh nhím nêu ý kiến:

- Này các bạn ơi! Nơi chúng ta đang ở chỉ là một cánh rừng khô cằn nhỏ bé. Nghe gió nói về cánh rừng ấy cứ như là huyền thoại. Như là một thiên đường nơi hạ giới. Hay là chúng mình thử đi đến đấy xem sao. Biết đâu những kẻ nhỏ bé, yếu ớt như chúng ta, bỗng chốc sẽ trở thành vĩ đại. Lúc ấy chúng ta sẽ nhìn đời dưới tầm con mắt.

- Hay đấy! Hay đấy! Một ý nghĩ táo bạo và quyết đoán. Nhưng nếu chúng ta muốn đi, chúng ta phải thật là bí mật, chớ để lộ ra. Nếu loài nào cũng ào ào đi thì chúng ta sẽ đến chậm mất thôi. Bởi vì xét về khả năng và tốc độ, chúng ta đứng thứ “nhất” kể từ dưới lên trên. Vậy nên chúng ta phải thật là bí mật.

Nói rồi, những kẻ muốn “đổi đời” thành lập ngay một phái đoàn, đứng đầu là anh nhím với bộ lông gai góc. Nhím tuyên bố hùng hồn:

- Tấm áo của tôi là thứ vũ khí lợi hại. Dọc đường đi, nếu có chuyện gì, tôi xin bắn những chiếc lông nhọn hoắt về phía đối phương để dẹp đường cho đoàn thẳng tiến. Chỉ mong sao khi đến được rừng thiêng, lúc trở về tôi sẽ không còn là chú nhím nhỏ bé và xấu xí. Biết đâu tôi sẽ trở thành vị chúa tể oai hùng.

- Còn tôi, con ốc sên suốt đời bò dưới mặt đất, mong sao lúc trở về sẽ thoát khỏi cái vỏ nặng nề này để lên đến ngọn cây mà nhìn xa trông rộng.

Cô nàng ếch cốm vội vàng lên tiếng: “Ộp, ộp, ộp! Nằm mãi ở trong hang như loài “ếch ngủ đông” chẳng biết sự đời. Người ta thường nói “ếch ngồi đáy giếng” thật là chán chết. Tôi sẽ quyết đến rừng thiêng để biến đổi cuộc đời cho mở mày mở mặt. Biết đâu lúc trở về, tiếng nói của tôi không phải có âm thanh ộp, ộp mà sẽ là tiếng thánh tha thánh thót. Tôi sẽ ngự trên đài cao chứ không phải nằm trong hang tăm tối”. Nói xong, chú trợn mắt phùng mang bùng liên mấy tiếng thật to, ộp, ộp, ộp!

Có ai đó ghé xuống mặt đất nói lời khuyên khích: “Chú giun, chú đế ơi! Hãy nhập bọn với tụi này,

cố đến chốn rừng thiêng để đổi đời đi chứ. Cứ quanh năm ăn mùn, dũi đất trong đường hầm tăm tối, chẳng biết đến hoa thơm trái ngọt ở trên cao. Thiệt thòi, thiệt thòi quá.

- Ri ri, ri ri! Các anh cứ đi đi, đi đi. Tôi vốn sinh ra từ trong mùn đất, chỉ mong sao dũi đất, chuyển mùn cho lớp đất cỗi cần trở thành tơi xốp và màu mỡ, cho cây cối tốt tươi đơm hoa trái ngọt ngào. Dòng nhựa dồi dào trong lớp rễ cây luôn an ủi ân tình khiến chúng tôi cũng thấy ấm lòng và có được niềm vui. Các anh cứ đi đi, đi đi mà tìm phép lạ.

*

Không biết chuyến đi của những người hàng xóm hết bao nhiêu ngày tháng, qua bao nhiêu núi cao, suối sâu hay sườn sẻ dọc đường để đến được rừng thiêng mà hoá phép đổi đời, họ nhà giun đế ở chốn cũ vẫn nhớ mong da diết. Cả mùa mưa, vụng nước dưới kia vắng tiếng ếch kêu. Bù lại, bản nhạc rừng rộn rã tiếng chim ca. Tiếng gà rừng gáy ran gọi bạn. Bầy thỏ trắng nhón nhơ ăn lá non chóng lớn, rồi chải chuốt soi gương. Những cặp mắt hồng âu yếm nhìn nhau. Cáo và sói đã đi cùng đoàn đến chốn rừng thiêng nên cuộc sống nơi đây yên bình, sung sướng.

Mùa xuân, mùa hè đã qua nhanh. Rồi thu tới, thu qua không trở lại. Chẳng mấy đã đến mùa lá rụng. Gió bắc từ xa đem giá lạnh tràn về. Lớp lá rơi dày ủ ấm cho sên, cho đế, giun không bị rét. Bỗng một hôm, chú sên rối rít báo tin cho đế, giun bên dưới:

- Các anh, các chị ơi! Nghe có tiếng gà rừng táo tác, vỗ cánh bay vội vã lên cao. Còn nữa. Những bước chân đập mạnh làm lá khô nát vụn. Mặt đất dường như rung động vậy. Có chuyện gì lạ thế? Chúng ta thử lên khỏi đường ngầm xem mặt đất có gì biến động? Giun, đế cũng bảo nhau.

- Kìa! Hình như có một đoàn du khách?

- Ô! Không đâu. Trông toàn những người quen. A! Hoá ra là những người hàng xóm của chúng ta đi đến rừng thiêng đã trở về. Chị đế, chị giun ơi! Chúng ta cùng ra mừng đón họ. Chú sên hớn hở reo vui.

- Chào chị ếch cốm! Ấy, xin lỗi, chúng em chào bác ếch. Chẳng hay, sau một chuyến vi hành, bác đã được ban tẩm áo khoác tàng hình. Thật là quý hoá! Thật là sang!

- Chào các bạn ở nhà, Các bạn vẫn bình an đấy chứ? Các bạn chớ có khen. Cái áo khoác này chính là cái áo tôi, nó che cho tấm thân tàn tạ của tôi đang đau

ê ẩm. Chẳng là trên đường đi, vì muốn nhanh nên anh cáo đã công tôi phi nước đại. Đến cửa rừng thiêng tôi nhảy vào một cái, quăng mình vào mồm đá gãy mất mấy cái xương. Chúa rừng bảo: “Chớ liền da, gà liền xương, (tôi là giống gà đồng cũng thế). Hãy khoác tấm áo toi này che cái bộ dạng ketch cớm của mình”. Lúc ở nhà ra đi còn là nàng ếch cốm xinh tươi, bây giờ trở về đã lụ khụ thế này. Thật là, đổi cái tươi trẻ ban đầu lấy cái áo toi che tấm thân rệu rã. Tôi muốn tránh cái nhìn của mọi người nên đang muốn đi vội về hang, qua một giấc ngủ đông chắc sự đời sẽ khác.

Nói rồi ếch vội vã về hang, cởi chiếc áo toi rách dựng ở cửa hang chắn gió, chẳng thấy cát tiếng kêu xem thánh thốt ra sao.

Còn mấy con cáo bụng lép kẹp tung bốn vó đi tìm gà ăn cho khỏi đói. Bầy sói tru lên chạy đi tìm đàn thỏ trắng mỡ màng. Những bước chân phũ phàng đạp lên lớp lá khô nghe thật là kinh hãi.

Hoá ra, phép lạ của rừng thiêng cũng không thể biến ếch cốm thành chim lên đậu ngọn cây cao. Chó sói và lũ cáo vẫn giữ nguyên thói ác. Chúng đam mê với thú tính săn mồi. Còn lại bác nhím vẫn bình tĩnh giảng giải cho những người hàng xóm:

- Các bạn ạ, có đi xa mới biết đường dài. Có quan hệ rộng mới biết cần phải học “kỹ năng” giao tiếp. Đến cửa rừng thiêng, niệm một câu thần chú, những cái lông nhọn hoắt này hoá thành những thỏi vàng lấp lánh. Đó là “tấm vé” tiện dụng nhất qua các cửa cần đi.

- Hửn nào, giờ nhìn tấm áo lông của bác thật là nhẹ nhõm, có lẽ đã nhẹ đi phân nửa số vàng.

- Thôi thì, “đối ngoại” mà. Miễn là chuyến vi hành đã thật sự thành công. Cứ cặm cụi ở nhà như chú sên, chú giun và chú dế, cả đời không ra khỏi vùng đất ẩm dưới lớp mùn với rác. Thiệt thòi, thiệt thòi quá.

- Chúng em vẫn vui lòng đứng trên nền đất thấp, chẳng dám mơ màng vươn tới trời cao. Nhưng chúng em sẽ cố gắng hết mình, biến mùn rác thành chất màu để làm giàu cho đất, cho cây cối tốt tươi. Rễ cây sẽ an ủi chúng em. Đó cũng là hạnh phúc.

Nghe tiếng nói khiêm nhường của những con vật nhỏ, nhím liếc vội tấm áo đã sơ tả của mình, xù lông nhím chui vào hang kiếm giấc ngủ đông, bỏ lại chú sên với dế, giun vẫn đứng trên nền đất.

Cánh rừng thiêng ở nơi nào có còn được linh thiêng!?

TIỂU KÍNH HÔM NAY

Mùa đông lạnh giá, ai cũng quen dây muện, ông mặt trời còn dây muện hơn. Bảy tám giờ mới ra khỏi lớp sương mù dày đặc để xuống với nhân gian, trong khi các bà các chị ở quê đi chợ từ lúc chưa nhìn rõ mặt người, sớm lắm. Người ta nhận ra nhau qua giọng nói thân quen, và câu chuyện vẫn rôm rả lắm. Chuyện bán mua là chuyện hàng ngày chẳng ai mấy quan tâm, chỉ có những chuyện khác thường mới được quan tâm nhất. Từ đóm lửa của một que diêm, người ta dễ dàng thổi lên thành ngọn lửa cháy bùng rùng rục, thu hút sự chú ý của nhiều người. Câu chuyện xảy ra ở chùa Tre cũng vậy. Lúc đầu các bà đi chợ còn rỉ tai nhỏ nhỏ với nhau:

- Các bà ơi! Mấy hôm nay các bà có thấy gì lạ xảy ra ở chùa Tre không?

- Ôi dào, ai mà biết. Ngôi chùa giữa cánh đồng, lại trồng tre kín bung kín bít, mấy ai vào mà biết có chuyện gì.

- Có những chuyện chẳng cần vào cũng biết, ví như hôm qua nhà Bé đi hái dưa về muện, nghe thấy tiếng trẻ con khóc ở trong chùa. Tiếng nhà sư ru trẻ thay cho tiếng tụng kinh niệm Phật.

- Thế hả? Nhưng, trẻ con ở đâu ra? Nhà sư là sư ông cơ mà, làm sao có trẻ?

- Thì, sư ông đem gửi ở đâu, măn nguyệt khai hoa họ đem trả sư ông nuôi ở chùa cho kín.

- Ấy chết! Ai lại nói nhà sư như thế. Nếu nói sai thì phải tội với sư.

- Hôm nay mười tư mai lại là rằm, ai muốn biết hư thực ra sao, cứ mua nải chuối, thẻ hương lên chùa lễ Phật là biết được ngay. Có thể hôm nay tôi mới đi chợ sớm.

- Ôi dào, hay gì cái chuyện nhà sư lại có con thơ, chẳng kể là sư ông hay sư bác. Chùa vừa xa xóm vừa kín bung sau lũy tre đây, có làm voi làm chuột cũng chẳng ai biết được.

Cứ thế, cứ thế. Một đồn mười, mười đồn trăm những câu chuyện nhỏ to, như gió thổi qua miền đất trống. Như làn sóng nhấp nhô dôn dập vỗ vào bờ. Chẳng trách trong nhân gian có câu: “Miệng dân sóng bể” quả không sai. Sóng biển có thể nhấn chìm những con tàu. Lời đồn thổi có thể giết chết những kiếp người oan nghiệt.

*

Hơn chục năm qua, kể từ buổi chợ phiên với những lời to nhỏ rỉ tai nhau, tôi không thể hình dung

một ông sư còn trẻ lúng túng, loay hoay nuôi đứa trẻ lọt lòng không một dòng sữa mẹ. Ông chịu đựng làm sao trước cái nhìn sắc lạnh của bàn dân thiên hạ? Tiểu Kính Tâm xưa là gái nuôi con của Thị Mầu còn bồng con đi xin sữa gần xa. Sư ông ngày nay liệu có dám bồng con đi vào dân xin sữa? Cuộc đời thật lắm trái ngang.

Trước ống kính truyền hình, trong buổi trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó ở khu vực nông thôn, một cậu bé khô ngô, ánh mắt buồn thăm thẳm như hồ nước dâng đầy sắp tràn thành suối lệ. Cậu nói lên cảm xúc của mình:

- Thưa các thầy cô, thưa các bác! Khi nhận giải cuộc thi học sinh giỏi vừa qua, em đã đem phần thưởng về kính dâng Sư Ông với tấm lòng biết ơn vô hạn. Người vừa là Cha, là Mẹ của em, và của mấy chục đứa em khác nữa. Không biết ngày trước Người nuôi em vất vả thế nào, chứ ngày nay nhìn Người vất từng muôi nước cháo, nhìn những cái miệng hớp từng thìa nước cháo, Người đã ngày đêm nuôi những đứa trẻ thơ khát sữa lớn lên, em thấy công ơn Người như trời như biển. Không biết các bác cha mẹ nào đã vớt chúng em trước cổng chùa Tre, để Sư Ông của chúng em vất vả nuôi chúng em khôn lớn. Hơn chục tuổi đầu, em đã

thành “anh cả” của mấy chục đứa em được vớt ở cổng chùa như thế. Nhận món quà hôm nay, em xin cảm ơn các thầy cô, các bác, những người dạy bảo và những nhà tài trợ, cho chúng em được nhận món quà này.

Chấp hai tay trước ngực, cậu bé bặm môi, chớp mắt như cố kìm nén nỗi xúc động của mình, đi xuống.

*

Với vai trò là “tình nguyện viên” đưa em bé về nhà, tôi đã theo em đến chùa Tre, nơi em bị bỏ rơi và được Sư Ông nuôi dưỡng đến bây giờ.

Vừa xuống xe, vào cổng, được Sư Ông ra đón, em đã nhao vào vòng tay giang rộng của Sư Ông, không còn phải kìm nén trong không khí trang nghiêm của buổi trao học bổng. Giờ đây đối với em, chỉ có Sư Ông là tất cả. Nước mắt em thả sức tuôn trào. Em đưa gói quà và tấm “séc” cho Ông mà miệng em lắp bắp:

- Bạch Thầy! Đây là công sức của Thầy đã nuôi dạy con, con xin kính dâng Thầy.

Quay lại với tôi, em giới thiệu: “Còn đây là...”

- Tôi là người tình nguyện đưa em về đây ạ.

- Bồng chốc, có rất nhiều em bé chạy ra. Có những em dễ đến hơn chục tuổi. Các em lớn bé những đứa em vẫn còn ẵm ngửa. Có em lấm chấm biết đi. Có em ba, bốn tuổi, toàn suýt soát trứng gà, trứng vịt. Tất cả vây quanh Sư Ông và em bé mới về

với ánh nhìn thân thiết, yêu thương. Sư Ông vội quay ra:

- Xin lỗi, tôi chưa biết quý danh. Xin mời quý khách vào trong chùa xơi nước. Quay sang lũ trẻ, ông vội bảo: thôi nào các con, đón anh vậy đủ rồi. Ân, Nghĩa, hai con đưa các em vào để cho thầy tiếp khách.

Lũ trẻ lau nhau đã hút hồn tôi, tôi như bị thôi miên bởi chúng. Nghe tiếng nhà sư tôi mới chợt tỉnh ra, đi bước một theo thầy vào nơi cửa Phật. Ngôi chùa nhỏ đơn sơ lọt thỏm trong lũy tre bao kín nằm chơi vơi như ốc đảo giữa cánh đồng. Tôi chưa hình dung bằng cách nào mà một sư ông tuổi mới ngót bốn mươi đã có hơn chục năm nuôi trẻ thơ bị bỏ rơi bằng những thìa nước cháo, cho hôm nay mấy chục đứa trẻ đã được nhà sư nuôi chúng lớn lên. Tôi chợt nghĩ, tại sao những người cha, người mẹ lại trút bỏ trách nhiệm của mình, dồn gánh nặng lên đôi vai gầy của một nhà sư cả trọng trách làm cha, làm mẹ.

Không biết sức mạnh nào đã giúp Sư Ông nuôi được mấy chục đứa trẻ thơ côi cút, cho chúng được ăn học nên người.

Câu mong Trời, Phật, Thánh Thần và các nhà hảo tâm hãy tiếp sức cho Ông- vị Tiểu Kính hôm nay với tấm lòng cao cả, có đủ sức để làm việc nghĩa.

ÔNG BỤT CỦA CON

Đêm sâu thẳm, bầu trời vén hết chín tầng mây vôi vôi ở trên cao. Muôn vàn ngôi sao lấp lánh như ánh mắt của Đấng Tối Cao dõi nhìn xuống trần gian để hiểu hết nỗi đau nhân thế.

Suốt những tháng hè chang chói nắng, cái nóng hầm hập từ trên trời dội xuống. Cái nóng như nung suốt dọc triền cát trắng của dải đất miền Trung cứ nhất quyết trả cái nắng cho trời, không nhận. Trên đời xuống, dưới đẩy lên tạo thành sức ép nén căng như quả bóng đã bơm hết cỡ. Thương dân nghèo nóng bức, những cái quạt lá cây đã quạt hết sức mình, mệt mỏi. Đêm về, tất cả cây cối đứng im phăng phắc chìm vào trong giấc ngủ nặng nề. Côn trùng cũng ngưng cất tiếng rì rì, tưởng như vạn vật không còn loài nào thức. Vậy mà...

Ông trời thấu cho chăng? Cái nóng quái ác như bóp nghẹt những trái tim non nớt đang từng ngày thoi thóp. Cây và Còng nào có ngủ được đâu. Chỉ có mẹ em mệt mỏi đang trong cơn mê sảng:

- Ôi các con ơi! Đừng bỏ mẹ mà đi. Người mẹ lật úp người, hai cánh tay vươn lên chói vơi như cố giữ vật báu đang tuột mất.

Hai đứa trẻ nhoài người nắm lấy hai bàn tay của mẹ. Hai bàn tay gầy guộc, khăng khiu, dấu tích của một đời vất vả. Các em thương mẹ đến thất lòng.

Cha của các em là con của người lính rời trận mạc trở về như cái cây bị sâu đục lõi, chất độc da cam phá huỷ ngày đêm. Là người dân miền biển, nhưng cả ông nội và cha không đủ sức ra khơi, chỉ quanh quẩn gần bờ kiếm con còng, con cáy, cái thứ rẻ như bèo nhưng rất đổi thân thương. Đồng bạc lẻ đã giúp cả gia đình rau cháo qua ngày. Vết thương tái phát. Ông nội ra đi. Cha với mẹ vẫn hàng ngày ra bãi biển kiếm con còng, con cáy, hai anh em Còng, Cáy ở nhà dắt nhau đi học.

Đi học, đó là điều mà các em mong ước, khát khao. Hai anh em như hai cây sậy mảnh mai, khó đứng vững trước những cơn gió bão. Hai anh em cố đến lớp ngồi nghe cô dạy chứ đâu đủ sức nô đùa cùng các bạn. Bệnh tim bẩm sinh như bão tố cuộc đời rình rập ngày đêm, lúc nào cũng sẵn sàng thổi tắt ngọn đèn leo lắt. Nhìn các em mà cha mẹ xót xa bởi không có tiền chữa chạy cho con.

Đêm ấy, cha quyết định theo bạn chài đi câu mực ngoài xa. Đang mùa mực nên có thu nhập khá. Cố sức mà đi mong gom tiền chữa bệnh cho con.

Cái thúng nhỏ dập dềnh trên sóng. Trời đang sáng trăng sao bỗng chốc mây đen. Mây từ biển đùn lên. Mây từ xa kéo tới. Trời nổi gió cùng biển khơi nổi sóng. Con sóng bạc đầu như cái lưỡi khổng lồ của thủy thần nuốt chửng cái thúng của cha vào bụng biển. Cha của các em mãi mãi không về.

Mùa hè này nắng như đổ lửa. Cả ngày mẹ ra bãi biển làm thuê. Đêm về mệt rã rời, không đủ sức để quạt cho các em đỡ nóng.

Nhìn mẹ nằm sấp dán người xuống nền nhà mà các em không thể chia sẻ nỗi nhọc nhằn của mẹ. Thành anh cầm cái quạt mo cau phe phẩy cho mẹ mình đỡ nóng. Thành em lấy cái khăn ở chậu nước kê bên vát đỡ nước đi, đắp lên trán cho mẹ mát mẻ hơn một chút. Mọi khi mẹ vẫn làm cho các em như thế. Thấy mẹ nói mê vì sợ các em sắp từ giã cuộc đời, hai anh em cuống quýt:

- Ôi mẹ ơi! Không bao giờ chúng con muốn xa rời mẹ. Thành Còng vội nói ngay.

- Anh Còng ơi! Khổ thân mẹ của chúng mình. Mới ít tuổi mà mẹ đã gầy yếu quá. Nhỡ chúng mình chết thì ai chăm sóc mẹ?

- Ủ, tại chúng mình yếu quá không đỡ dần được mẹ đấy mà. Chắc gì anh em mình đã sống được qua vụ

hè này. Tám, chín tuổi mà chúng mình đã sắp hết một kiếp người. Rồi đây một mình mẹ yếu đau biết trông cậy vào ai? Em Cây ơi! Sao cái kiếp mẹ cha, anh em mình khổ thế!?

Còng vừa quạt cho mẹ vừa thủ thủ cùng em. Mọi tay. Cái quạt rơi. Người mẹ giật mình quơ tay cầm quạt, rồi quơ lấy hai con.

- Còng, Cây con ơi! Các con không ngủ ư? Để mẹ quạt cho các con ngủ nhé. Khổ thân các con tôi! Nhìn các con sống lay lắt với căn bệnh hiểm nghèo mà mẹ đành bất lực, chẳng thể làm gì để cứu được các con. Cha mẹ thật có lỗi khi sinh ra các con bệnh tật.

- Không, mẹ ơi! Mẹ cha không có lỗi. Chỉ tại máy bay Mỹ rải chất độc da cam xuống mảnh đất này. Cả ông và cha, cả chúng con với bao nhiêu người nữa đều là nạn nhân của chiến tranh mà. Chất độc da cam đã nhiễm vào ông, một người lính đi giữ gìn Tổ Quốc. Chúng con không trách cha mẹ đâu mà. Chỉ thương mẹ phải chịu bao nhiêu nỗi nhọc nhằn vất vả.

- Mẹ chịu đựng được mà. Chỉ thương các con thôi. Ước gì mẹ có thể lấy quả tim mình mà thay được quả tim cho các con khoẻ mạnh. Ôi! Các con ơi! Đừng bỏ mẹ mà đi. Trời ơi!

Người mẹ giang rộng hai cánh tay gây guộc ôm riết lấy các con như sợ bỗng chốc các con mình biến mất. Hai đứa con cũng gây yếu quắt queo. Tám, chín tuổi mà không bằng đứa năm sáu tuổi. Ba con người tội nghiệp chụm vào nhau như cố truyền cho nhau sự sống.

Trời gần sáng, làn gió biển thổi vào đem theo chút hơi nước mát lành. Làn gió vuốt ve hai gương mặt trẻ thơ tật nguyên tưởng như sắp đến ngày tận số. Làn gió xoa dịu nỗi đau trong trái tim người mẹ thương con. Làn gió ghi âm tiếng ba mẹ con vừa nói với nhau, đem đi nơi xa.

Trong giấc ngủ chập chờn trước lúc rạng đông, ba mẹ con cùng chìm vào cõi mơ. Một giấc mơ thần tiên làm biến đổi số phận những kiếp người.

Trên trời cao, ngàn vạn những ánh nhìn lấp lánh như chiếc máy ảnh siêu tân đã làm xong nhiệm vụ, chụp được những tấm hình chuẩn xác của ba mẹ con nhà Còng thao thức suốt canh thâu, giờ cũng đã trở về hoàng cung để trình tác phẩm. Cả bầu trời vời vợi cao xanh chỉ còn lại Sao Mai, sứ giả của niềm vui luôn đem điều tốt lành đến cho mọi người trước khi trời bừng sáng.

Trước cái nhìn lấp lánh, Sao Mai thấy trên làn môi héo hắt của ba mẹ con đã hé nở nụ cười, xua đi nét khắc khổ hằn trên gương mặt.

Cảm thấy có ánh nhìn chăm chú, người mẹ có trái tim nhạy cảm vội dụi mắt ngồi lên nhìn ngay đến các con.

- Oi các con ơi! Mẹ vừa mơ thấy một điều kỳ lạ

- Mẹ ơi! Con cũng thế. Con mơ thấy ông Bụt đến nhà mình. Thằng Còng mở mắt ra cũng vui mừng nói.

- Có thể ông nội đấy. Ông nội đã biến thành ông Bụt. Thằng Cáy nói chen vào.

- Không. Ông Bụt thật mà. Ông Bụt có râu dài đến ngực. Đầu tóc bạc phơ trông “thiêng” lắm. Ông Bụt bảo: “Nỗi đau của các con đã thấu đến trời, và thấu cả đến lương tâm của loài người nữa đấy. Từ cổ tích bước ra, sẽ có những tấm lòng nhân ái, cứu giúp các con chữa khỏi bệnh này”. Ông Bụt còn bảo: “Đấy là cổ tích giữa đời thường” mẹ ạ. Có thật không hả mẹ? Liệu có những người cứu giúp chúng con không?

- Mẹ cũng không biết nữa, nhưng mẹ cũng vừa mơ thấy điều này. Có những người tuy còn rất trẻ mà đã làm việc thiện giống như ông Bụt. Có người là doanh nghiệp, doanh nhân. Có người hát hay như tiếng

hót của chim trời buổi sáng. Có người ở tận nước ngoài, xa lắm, vậy mà họ cũng gửi tiền về. Mẹ mơ thấy những cánh tiên áo trắng đem các con đi. Rồi sau đấy cô Bình Minh khoác áo hồng đem các con đã khoẻ mạnh trở về. Các con lại đến trường đi học, và..., và..., có ai đó đưa mẹ vào doanh nghiệp. Mẹ được lĩnh tiền công, không còn phải ra bãi biển bắt con còng, con cáy.

Các con ơi! Ước gì giấc mơ vừa rồi sẽ biến thành sự thật. Có ai đó giúp các con khoẻ mạnh, mẹ sẽ suốt đời mang nặng công ơn.

*

- Còng, Cáy ơi! Các cháu đã dậy chưa? Dậy mà đón một niềm vui lớn. Tiếng bác trưởng thôn từ ngoài ngõ vọng vào.

- Chúng cháu dậy lâu rồi bác ạ. Chúng cháu vừa có một giấc mơ của thiên thần, hay lắm!

- Em chào bác trưởng thôn. Xin mời bác vào nhà. Có việc gì mà bác gọi các cháu nhà em sớm thế?

- Có đấy, có đấy. Không phải giấc mơ mà chuyện thật đây này. Các cháu có giấy gọi ra Hà Nội phẫu thuật chữa bệnh tim bẩm sinh miễn phí. Chị thu xếp cho các cháu đi ngay. Đây là số tiền mà chi Hội Chữ thập đỏ của xã, của thôn giúp mẹ con chị đi đường. Ra

ngoài ấy sẽ có người giúp đỡ. Chị thu xếp đưa các cháu đi cho sớm sớm. Nhà cửa nhờ hàng xóm trông cho. Mẹ con cứ yên tâm. Còng, Cáy này, đi chữa khỏi bệnh về, năm học mới khoẻ mạnh, các cháu sẽ tha hồ học giỏi, và được vui chơi nữa. Thôi, bác đi về nhé.

Bác trưởng thôn ào đến, ào đi như một làn gió sớm. Mẹ Còng cầm tờ giấy trong tay chưa kịp mở ra xem, cả chiếc phong bì với tập tiền côm cộm. Chị áp tất cả lên ngực, nơi nhịp tim đang đập gấp, rộn ràng. Đây là thật hay mơ? Các con ơi! Đây là thật hay mơ?

- Mẹ ơi! Bác trưởng thôn vừa đến thật mà. Để con mở tờ giấy ra đọc nhé. Thế là “Ông Bụt giữa đời thường” đã thương đến chúng con. Ông Bụt trong mơ nói với con như thế. Nhất định chúng con được sống rồi. Có nhiều người cứu chúng con, mẹ có vui không?

- Mẹ rất vui con ạ. Ừ, nhất định các con tôi được sống. Các con ơi! Trên đời này vẫn còn có rất nhiều người tốt.

- Ông Bụt của con! Lòng tốt của nhiều người chính là “Ông Bụt giữa đời thường” sẽ cứu giúp những người khốn khó.

Oi sao?

Mới cuối xuân, trời đã nắng vàng hoe vàng hoắt.

Ông mặt trời dậy sớm rõ là chăm. Những tia nắng ban mai nghịch ngợm lùa qua cửa sổ, gọi các cô các cậu còn cố ngủ thêm phải mau dậy đến trường.

Bé Còi là chúa hay ngủ cố. Tiếng chim hót líu lo rộn rã gọi chào mà chẳng chịu thức dậy cùng chim. Sắp lên lớp ba rồi mà cứ tưởng như còn bé lắm. Lâu nay mẹ đưa bố đi nằm viện vắng nhà, anh em phải bảo nhau. Mẹ đã dặn thế rồi.

- Còi ơi! Bé Còi ơi! Dậy thôi. Sáng bánh mắt ra rồi, dậy còn đi học chứ.

- Anh ơi! Em không dậy được đâu. Mệt lắm.

- Em lại lười rồi. Mệt cũng phải dậy thôi, ăn gói mì tôm rồi đi học. Sắp đến ngày thi rồi em ạ. Chẳng lẽ em muốn học đúp sao? Sắp lên lớp ba rồi còn làm nũng.

- Anh ơi! Em không học đúp đâu. Em cũng không làm nũng. Em muốn đi học lắm, nhưng em mệt thật mà. Anh ơi! Mẹ đâu? Sao mãi mẹ không về?

- Em hỏi đến trăm lần câu hỏi ấy. Mẹ đi bệnh viện Trung Ương chăm bố ốm mà em. Em có biết không? Hàng ngày mẹ vẫn phải đi bán rau để lấy tiền thuốc thang cho bố và tiền ăn nữa đấy.

- Bố ốm làm sao mà lâu thế? Bố mẹ ơi! Hãy về với con đi. Anh ơi! Anh đi... gọi... mẹ về, em... mệt.

- Kìa em! Em không đùa đấy chứ? Còi ơi! Em không dậy được ư?

Nghe tiếng em dứt quãng, thằng anh cuống quít chạy vào. Em Còi nằm bẹp dí. Hơi thở khò khè như chú mèo hen. Tiếng còi cữ cũng phập phồng, dứt quãng. Sờ lên trán em thấy hầm hập nóng. Tóc em ướt bết mồ hôi. Chân tay em lạnh giá.

Ồi! Em tơi ốm thật rồi. Em gái ơi! Đừng ốm. Em ốm bây giờ anh xoay sở làm sao?

- Không, anh ơi! Em không... ốm... đâu. Em chỉ khó... thở thôi. Đừng sợ. Anh trai ơi! Đừng... sợ.

- Ừ, anh không sợ. Em ngồi dậy đi nào. Tựa vào tường này cho khỏi ngã. Em chịu khó chờ anh, để anh chạy ù đi xin cô giáo cho em nghỉ học, rồi anh mua cái gì cho em ăn nhé.

Nói rồi, thằng anh cầm cổ chạy đến trường của bé Còi học trước. Vừa đến cửa phòng cô giáo của em, nó nói chẳng ra hơi, mồm mũi thi nhau thở.

- Thưa cô, bé Còi nhà em bị ốm. Em xin cô cho nó nghỉ vài hôm. Em chào cô, em phải đi xin tiếp.

Nó vội chạy nhanh như ma đuổi. Nó chạy đến trường của nó. Sắp đến giờ vào lớp rồi đây.

Em chào thầy! Em xin phép thầy cho em nghỉ học vài hôm. Em gái em bị ốm.

- Kìa em! Sao mặt mày em tái nhợt thế kia? Em gái ốm tại sao em phải nghỉ?

- Thưa thầy, hình như em gái em mệt lắm, em chưa biết tính sao. Em mới chạy đi đến

cô giáo của em Còi xin cho nó nghỉ, rồi em chạy đến đây.

- Thế bố mẹ em đâu? Sao em lại phải lo nhiều thế?

- Bố em đi bệnh viện đến cả tháng nay rồi. Bác sĩ bảo bố em bị lao phổi nặng, còn

đang sợ “u k”, em cũng không biết nữa. Mẹ em phải vừa chạy chợ vừa chăm sóc bố em.

- Vậy chỉ có hai anh em ở nhà sao? Em chờ thầy một lát, thầy vào dặn lớp trưởng lo trật tự, vệ sinh. Tiết hai thầy mới có giờ lên lớp. Thầy sẽ chở em về nhà xem con bé ra sao. Em có họ hàng ruột thịt gần đây không?

- Thưa thầy không ạ. Họ hàng ở quê xa. Bố mẹ em làm công nhân nên mới sinh chúng em ở phố. Lâu nay không đủ việc làm mẹ em đã nghỉ rồi, còn phải theo bố em đi bệnh viện.

- Thôi được rồi. Em ra cổng chờ thầy một lát, thầy sẽ ra ngay.

- Thày chủ nhiệm chở anh em bé Còi đến bệnh viện trung tâm thành phố. Thày nhờ bác sĩ tiếp nhận bé Còi rồi dặn thằng anh ở lại trông em, rồi thày vội đến trường để kịp giờ lên lớp.

Ở phòng cấp cứu, mọi người ra vào rậm rịch. gương mặt ai cũng căng thẳng lo âu. Thường cứ một người bệnh phải có mấy người nhà chạy đi chạy lại. Ai cũng muốn chia sẻ nỗi đau đớn cho người bệnh một khi đã phải vào cấp cứu, và hết sức lo toan.

Trên giường bệnh, bé Còi thoi thóp thở. Thỉnh thoảng em lại phải nhón cổ lên, há miệng hớp lấy chút không khí đưa vào hai lá phổi của em, đau đớn. Bé Còi ơi! Trong lòng anh lo lắm. Ước gì anh có thể thở hộ được cho em.

- Ai là người nhà của em bé này đây?

- Thưa bác sĩ, có cháu đây ạ.

- Chỉ có cháu thôi ư? Cháu đâu đã trở thành người lớn để lo cho một đứa em bệnh nặng thế này. Cháu cho biết họ tên em cháu.

- Dạ, em gái cháu là Nguyễn thị Hoa, học sinh lớp hai. Còn cháu là Nguyễn văn Quý, học sinh lớp sáu ạ.

Bác sĩ ghi vội, rồi khám gấp. Bé Hoa thở khó khăn. Nửa tấm giát giường được chống lên để bé nửa

nằm nửa ngời cho dễ thở. Rồi ống dẫn ô xy từ bình qua cái chụp nhựa như bàn tay khum chụp cả vào mũi, miệng của em. Lúc này, bé Hoa không còn nhận biết được gì. Mắt em thiêm thiếp. Tâm trí em đang bồng bênh, chơi với, chơi với.

Em Hoa đây ư? Mới vừa đây anh nói đến tên em cho bác sĩ ghi vào bệnh án. Anh tưởng như cái tên ấy ở tận đâu đâu trong ký ức hiện về, may mà anh còn nhớ. Em Hoa đây ư? Một cái nụ nhỏ nhoi, héo hắt, biết đến bao giờ mới thành một bông hoa? Tội nghiệp em tôi. Con bé Còi thân thương nhỏ bé hàng ngày. Nó yếu ớt mà vẫn cố theo anh học giỏi. Giờ đây, nó đang nằm bẹp dí một góc giường bệnh viện. Ống thở ô xy đang tiếp thêm dưỡng khí cho em. Liệu em có sao không? Ôi! Ước gì anh có thể san sẻ bớt cho em sức sống. Chính anh cũng có khi tức thở vô cùng.

- Cháu Quý à! Cháu hãy nói tôi nghe, bố mẹ cháu đi đâu mà không biết em cháu bị ốm nặng thế này? Ở nhà cháu có ai hút thuốc lá không? Cháu nói sơ qua xem ở nhà các cháu sống ra sao? Cháu phải nhờ người đi tìm bố mẹ cháu về. Cháu chưa đủ lớn để một mình chăm sóc cho đứa em trong tình trạng thế này. Còn đêm hôm nữa chứ. Mà chính cháu cũng còn ở lứa

tuổi cần được chăm sóc cơ mà. Chẳng lẽ bố mẹ cháu đang ở đâu xa mà yên tâm bỏ mặc hai con nhỏ ở nhà, ốm đau không biết. Thật là những người vô trách nhiệm.

- Cháu xin lỗi. Xin bác sĩ đừng trách bố mẹ cháu. Mẹ cháu đã cực khổ lắm rồi. Bố cháu nằm viện lao của tỉnh cả tháng trời không đỡ. Hàng ngày mẹ cháu phải dậy từ hai, ba giờ sáng, đi mua rau ở chợ trung tâm rồi đi bán gần xa. Vừa lo cho bố cháu nằm viện, vừa lo cho chúng cháu ở nhà. Rồi viện lao của tỉnh chuyển bố cháu lên viện "K" trên Hà Nội để làm xét nghiệm. Họ nghi ung thư phổi, hay ung thư vòm họng vì bố cháu hút thuốc lá lâu rồi. Ở nhà cháu lúc nào cũng như cái lò hun khói. Một gian nhà tum hủm dưới chân đường, không khí chỉ có lối vào mà không có lối ra. Bố cháu ở phòng ngoài nên khói thuốc toả ra là quần vào và ở luôn trong nhà mãi mãi. Em Còi cháu từ bé đã bị suy dinh dưỡng, quanh năm quặt queo nên không sao lớn được. Bây giờ nó lại bị thế này. Cháu lo lắm. Mẹ cháu cũng gây yếu lắm mà.

- Em cháu bị suy hô hấp cấp. Để khi em tỉnh sẽ đưa nó đi chiếu, chụp xem phổi nó thế nào. Hiện tại em cháu đang trong cơn nguy kịch.

- **Bác sĩ ơi!** Có cách gì để mọi người đừng bao giờ hút thuốc. Cả thế giới, cả các nước đều hô hào chống hút thuốc lá. Chỉ hô hào chung chung có kết quả gì đâu. Có một việc thật là đơn giản sao thế giới không làm và không nước nào làm? Chỉ cần thế giới không sản xuất thuốc lá và cương quyết cấm thuốc lá, như thế sẽ cứu được bao nhiêu người tránh được nguy cơ mắc bệnh hiểm nghèo về đường hô hấp. Ở nhà cháu, có lúc cháu tưởng như tắc thở, nhất là ban đêm đóng cửa trong nhà. Cháu sợ khói thuốc như là ma ám.

- **Ừ,** cháu cũng gây gò lắm, không đủ tiêu chuẩn sức khỏe đâu. Thật là tội nghiệp! Chú sẽ nói mọi người trực quan tâm đến em cháu để cháu khỏi phải một mình lo lắng.

Ôi! Thuốc lá và những làn khói lả lơi bay như một kẻ tàng hình dễ dàng giết người ta. Cả thế giới đều biết sự độc hại và nguy hiểm của những điếu thuốc lá. Những điếu thuốc vô tình cùng những người vô tâm tự đầu độc chính mình và đầu độc những người sống quanh họ. Có con số nào thống kê chính xác những số phận đang cay sớm già biệt cuộc đời vì khói thuốc lá không? Có lẽ nào những người cha hàng ngày hút thuốc, thản nhiên nhìn vợ con đang chết mòn dưới làn

khỏi thuốc? Nhìn bé Còi đang nằm thoi thóp thở nhờ ống dẫn ô xy, tôi muốn hét to lên cho cả thế giới này nghe thấy, hãy dừng lấy một ngày trong năm mà hãy là tất cả mọi ngày, thế giới không thuốc lá.

- Ôi thuốc lá! Vì hạnh phúc tuổi thơ, thế giới hãy cấm thuốc lá như cấm bom nguyên tử. Hãy tránh xa thuốc lá như tránh xa đại dịch chết người. Bác sĩ trầm ngâm nghĩ rồi vỗ về an ủi Quý, định đi.

- Bác sĩ ơi! Xin bác sĩ cứu giúp em Còi cho cháu. Nhìn em cháu thế kia, cháu đau thắt ruột gan. Bác sĩ ơi! Cứu giúp. Em gái của anh ơi! Đừng làm anh lo lắng. Hãy tỉnh dậy đi em. Ôi trời ơi! Thuốc lá!

Vì sao kẻ tử thần vẫn nhởn nhơ len lỏi đến mọi nhà, mọi lúc, mọi nơi?

Vì sao? Vì sao? Vì sao?

KHÁT VỌNG HOÀ BÌNH

Buổi tối đang xem truyền hình, thấy có bắn nhau, có nhiều người bị chết, bé Hà hỏi:

- Bà ơi! Sao bây giờ ở nhiều nơi vẫn còn có chiến tranh? Có nơi tự nhiên thấy bom nổ, người chết, người ta bảo đấy là khủng bố. Khủng bố là gì? Chiến tranh là gì? Tại sao lại có khủng bố, chiến tranh hả bà? Những nơi ấy trẻ con có được đến trường đi học, được múa hát hay không? Bà ơi! Cháu rất sợ chiến tranh. Ông nội cháu là liệt sĩ. Bà nội cháu bảo ông nội hy sinh ở chiến trường từ lúc bố cháu còn bé tí. Khi ấy bà cháu còn rất trẻ. Cả chục năm nay, bố cháu mấy lần đi tìm mộ ông cháu mà không thấy. Bà cháu và bố mẹ cháu buồn lắm. Bà ơi! Tại sao có chiến tranh? Cháu sợ lắm.

- Cháu bà hỏi cứ như là phỏng vấn các nhà chức trách. Tại sao lại có chiến tranh ư? Câu hỏi ấy giành cho Tổng thống và Bộ trưởng Quốc phòng ở các nước để quốc chuyên đi gây chiến, và các nước bị xâm lược buộc phải đứng lên tự bảo vệ mình. Ví như có bạn nào tự nhiên đánh cháu, cháu có đứng yên để bạn ấy đánh không?

- Không ạ. Cháu phải đánh lại bạn ấy chứ bà.

- Đấy, cái kẻ tự nhiên gây sự đánh mình, ấy là kẻ gây chiến. Nếu họ mang quân đến nước khác gây chiến thì gọi là xâm lược. Mình phải đánh lại họ để bảo vệ mình gọi là chống chiến tranh.

- Nhưng mà..., cháu không hiểu tại sao họ lại đi gây chiến? Tại sao lại chiến tranh?

- Tại sao ư? Tại vì họ mạnh và họ quá tham lam. Họ muốn đi vơ vét tài nguyên của nước khác để làm giàu cho họ, cho đất nước họ.

- Thế họ không có tình thương à bà? Ở trường cháu khi quyên góp ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ người nghèo, cô giáo cháu dạy là: “Thương người như thể thương thân” mà bà. Những nước mạnh và giàu họ phải biết thương người yếu và người nghèo chứ.

- Cháu bà mới học xong lớp một, mới biết mua tăm để góp tiền ủng hộ người mù mà đã biết thương người rồi đấy.

- Cô giáo dạy cả lớp cháu mà. Cháu không chỉ mua tăm đâu. Cháu còn lấy cả tiền trong con lợn hồng ra góp nữa. Bà ơi bà! Bà trả lời cháu đi. Những nơi có chiến tranh, trẻ em có được đến trường đi học, được vui chơi, múa hát hay không? Thấy bom đạn mù trời, cháu thấy sợ lắm.

- Cháu gái ơi! Những nơi có chiến tranh, trẻ em còn bị chết vì bom đạn nữa. Rồi người lớn bị chết, trẻ em trở thành trẻ mồ côi, không còn cha mẹ, không có ai nuôi. Ăn còn chẳng có nói gì đến đi học và vui chơi múa hát.

- Xem ti vi cháu thấy trẻ em da đen bụng ỏng, đầu to, chân tay bé tẹo, ăn mặc rách rưới trông khổ lắm. Bà ơi! Có cách gì để ngăn chặn chiến tranh không ạ? Cháu ước muốn tất cả trẻ em trên trái đất này đều được đi học, được vui chơi, múa hát. Giống như có lần cháu múa hát cho bà xem, bà đã khóc vì sung sướng và yêu thương cháu đấy.

A, bà ơi! Cháu nghĩ ra rồi bà ạ. Xem trên ti vi cháu thấy một ông Tổng thống cũng có hai đứa con như chúng cháu mà. Nhìn ông bà ấy yêu quý con mình, tức là ông bà ấy cũng yêu quý trẻ em. Mà đã yêu quý trẻ em thì không bao giờ muốn trẻ em bị chết vì súng đạn phải không bà? Thế thì ông ấy sẽ giúp trẻ em ngăn chặn chiến tranh. Những ông Tổng thống khác cũng có những đứa con như thế. Biết thương con mình thì nhất định cũng biết thương yêu trẻ em trên toàn thế giới, bởi vì- “Thương người như thể thương thân” mà.

Đúng rồi! Đúng rồi! Trẻ em và hoà bình! Tổng thống có thể ngăn chặn được chiến tranh. Cháu sẽ nhờ

Thiên Thần giúp cháu, gửi đến tất cả các ngài Tổng thống mong ước của trẻ em- Chỉ có Hoà Bình, đừng có chiến tranh, cho trẻ em được đến trường đi học, được vui chơi, múa hát. Thiên Thần ơi! Giúp cháu!

Bé Hà sung sướng như vừa phát hiện ra một điều bí ẩn.

- Ý cháu hay thật đấy. Có thể coi là khát vọng Hoà Bình. Thế cháu định gửi bức thông điệp ấy bằng thư viết hay bằng tranh vẽ? Bà thấy cháu có năng khiếu vẽ tranh. Cháu hãy tưởng tượng xem, nếu cùng một lúc mà tất cả mọi người trên thế giới, nhất là các ngài đứng đầu các nước đều nhận được bức thông điệp “Khát vọng Hoà Bình” do Thiên Thần đưa đến thì có tuyệt không? Bỗng nhiên tất cả mọi người có thể lục đều nghĩ đến Hoà Bình. Sự tác động dây chuyền có tác dụng “Nói vòng tay lớn”, lẽ nào người ta cố làm ngơ? Trẻ em và Hoà Bình! Yêu thương và nhân ái! Ôi! Cháu gái của bà, cô hoạ sĩ tí hon. Cháu sẽ vẽ tranh nhé. Ngày mai. Sáng ngày mai.

- Vâng ạ! Sáng mai cháu vẽ ngay, bà nhé. Cháu vẽ ngay bức thông điệp về “Khát vọng Hoà Bình”. Nhất định Thiên Thần sẽ gửi đến mọi người giúp cháu, vì Thiên Thần biết hoá phép mà.

Bé Hà có đặc điểm đã nói là làm, dứt khoát.

Ngủ dậy sớm, vừa ăn sáng xong, Hà đã chuẩn bị bàn ghế, hộp màu, giấy vẽ. Tòil đem đến cho Hà cốc nước.

- Bây giờ cháu vẽ những gì nào?
- Cháu vẽ ông bà Tổng thống và hai đứa con yêu ở phía bên này.
- Thế còn phía bên kia cháu sẽ vẽ gì?
- Cháu vẽ trẻ em toàn trái đất nắm tay nhau múa hát.
- Trẻ em trên trái đất có mấy màu da?
- Có da trắng, da vàng, da đen, có...
- Có da màu nâu nữa. Các bạn ở Cu-Ba có da màu nâu đấy. Và, còn có màu da đỏ nữa cơ. Nhưng người da đỏ một thời bị tàn sát chỉ còn rất ít. Thế cháu thấy ông bà Tổng thống da màu gì nào?

- Màu xăm bà ạ. Bà để yên cháu vẽ bà xem.

Bé Hà vừa nói, vừa vẽ theo trí tưởng tượng của mình. Có lúc dăm chiêu, có lúc lại vui tươi. Có lúc lăm lăm tấm mồ hôi trán, Hà quệt ngang một cái. Vẽ xong một phần, bé cũng ngắm gần, ngắm xa, rồi vẽ tiếp. Mãi đến gần trưa, hai mảng bức tranh được vẽ xong, Hà đứng dậy vươn vai, nhìn ngắm, rồi tự nói một mình: “Nhưng mà, còn đôi cánh Thiên Thần nữa chứ. Phải nhờ Thiên

*

Thần gửi bức thông điệp này đến khắp thế gian. Thiên Thần ơi! Giúp bé”.

Vừa nói, Hà vừa ngồi xuống vẽ, đôi cánh Thiên Thần ôm kín cả bức tranh. Nét vẽ màu xanh, thanh mảnh, như đang bay, đang bay. Góc dưới bức tranh, Hà viết: “Thiên Thần ơi! Giúp bé”. Phía trên đầu bức tranh, Hà viết chữ đậm hơn, một cái “tít” thật là trang trọng: “Khát vọng Hoà Bình!”. Xong xuôi, Hà đứng dậy gọi vang:

- Bà ơi bà! Cháu vẽ xong rồi, bà xem có được không?

- Đang xấp cơm, tôi vội chạy ra ngay, ngơ ngẩn ngẫm. Nét vẽ vụng về, ý nghĩa thơ ngây mà cháy bỏng ước mong. Một mong ước Hoà Bình cho toàn nhân loại, cho em thơ múa hát, đến trường.

Thiên Thần ơi! Hãy giúp bé thân yêu. Có lẽ đêm nay, trong giấc ngủ êm đềm, tâm hồn bé sẽ theo cánh Thiên Thần bay bổng, đem khát vọng Hoà Bình đến khắp nhân gian, cùng với lời nhắn gửi “hãy ngăn chặn chiến tranh, cho các bé xem ti vi không phải nhìn thấy bom đạn nữa. Cho thế giới này không còn có chiến tranh.

Hà Nội hè 2008

TIẾNG KÊU CẤP CỨU

Một buổi sáng mùa xuân ấm áp, những tia nắng vàng nhảy nhót tung tăng. Muôn cánh hoa tươi cùng thức dậy, ngào ngạt toả hương thơm say đắm lòng người. Chim ca bướm lượn rúc nhau đi trảy hội, chỉ có bầy ong từ chối cuộc vui, cần mẫn bay đi lấy phấn hoa, làm mật. Bướm Trắng nghe văng vẳng đầu dây lời khuyên tự thở nào: “Tất cả đều làm việc/ Để có ích cho đời/ Ai ham thích dong chơi/ Là những người ăn bám”.

Ăn bám! Ăn bám thì xấu lắm. Nhất định mình không thể sống đời ăn bám. Không! Nhất định không. Mình cũng phải sống có ích cho đời chứ. Có lẽ nào mình lại kém chị ong. Bướm Trắng nghĩ vậy nên quyết định bay theo các chị ong, mãi miết. Các chị định đi đâu, Bướm Trắng không biết nữa, chỉ biết bay, bay, bay.

Bướm Trắng mãi bay theo bầy ong nên đã quên xin phép mẹ trước lúc lên đường. Giờ đi đã xa, Bướm Trắng thấy lòng mình áy náy. Chắc giờ này mẹ Bướm đang mong. Chợt nghe các chị ong trò chuyện với nhau có vẻ quan trọng lắm.